

A. NỘI DUNG ÔN TẬP

Phần I. Đọc hiểu

Bài 5. Thơ văn Nguyễn Trãi

Bài 6. Tiểu thuyết và truyện ngắn

Phần II. Viết

-Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội

B. CẤU TRÚC ĐỀ: Đề bao gồm 2 phần:

Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)

- *Ngữ liệu:* Cho 01 văn bản truyện (ngoài chương trình sách giáo khoa *Ngữ văn Cánh diều 10*)

- *Hình thức:* 5 câu tự luận

Phần II. Viết (5,0 điểm)

- *Hình thức:* Tự luận

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội

C. THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

D. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY CỦA ĐỀ KIỂM TRA

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						Tổng %
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
1	Năng lực Đọc	Văn bản đọc hiểu	5	2	15%	2	20%	1	15%	50%
2	Năng lực Viết	Nghị luận Xã hội	1	5%		10%		35%		50%
Tỉ lệ %				20%		30%		50%		100%
Tổng			6	100%						

E. BẢN ĐẶC TẢ MINH HỌA

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng

1	Độc hiểu	1. 1 tác phẩm truyện hoặc 1 đoạn trích trong tác phẩm truyện.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, sự kiện, chi tiết tiêu biểu, không gian, thời gian, nhân vật trong truyện ngắn hiện đại. - Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất), lời người kể chuyện, lời nhân vật. - Nhận biết được điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn; sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật. - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện ngắn <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được cốt truyện. - Nêu tình huống truyện và tác dụng của tình huống truyện. - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản. - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật trong truyện, lí giải vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong việc thể hiện chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của ngôi kể và điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật trong việc thể hiện chủ đề của văn bản. - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm. <p>Vận dụng:</p>	2 câu TL	2 câu TL	1 câu TL
---	----------	---	---	----------	----------	----------

			<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá một chi tiết đặc sắc trong truyện - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của tác phẩm. - Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để có đánh giá phù hợp. Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản. - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. 			
		2. Thực hành Tiếng Việt	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện được đặc điểm cơ bản của biện pháp tu từ liệt kê và chêm xen <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu đặc điểm biện pháp tu từ liệt kê và chêm xen để có hướng vận dụng hiệu quả, phù hợp 			
2	Viết	Viết bài nghị luận về một vấn đề xã hội	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được cấu trúc bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội; - Xác định được vấn đề xã hội cần bàn luận; - Nêu được lí do lựa chọn và quan điểm cá nhân về vấn đề xã hội cần bàn luận. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của vấn đề xã hội cần bàn luận; - Chứng minh quan điểm của bản thân bằng hệ thống luận điểm chặt chẽ; sử dụng và phân tích dẫn chứng hợp lí, thuyết phục; <p>Vận dụng:</p>	1*	1*	1 câu TL

- Vận dụng các kỹ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề xã hội;

- Biết sử dụng các yếu tố biểu cảm để tăng sức thuyết phục;

- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm; có cấu trúc chặt chẽ; sử dụng các bằng chứng thuyết phục: chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ.

Vận dụng cao:

- Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để đánh giá vấn đề xã hội.

- Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục.

- Đánh giá được ý nghĩa của vấn đề cần bàn luận